

Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Đông, ngày 07 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2019/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 02 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Th, sinh năm: 1987.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm: 1983.

Đều trú tại: Thôn K, xã HP, huyện NĐ, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Thủy, sinh năm: 1987 và anh Nguyễn Duy H, sinh năm: 1983 (*Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2009 do Ủy ban nhân dân xã HP, huyện NĐ, tỉnh H ký ngày 04/8/2009 đã cấp cho chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Duy H không còn giá trị pháp lý*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Duy H đã tự nguyện thỏa thuận với nhau là giao các cháu Nguyễn Duy M, sinh ngày: 10/8/2010; cháu Nguyễn Thị Trà G, sinh ngày: 11/3/2014; cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày:

15/4/2016 cho anh Nguyễn Duy H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đã thoả thuận với nhau là chị Phan Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và các khoản nợ chung: Chị Phan Thị Th và anh Nguyễn Duy H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Th đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2011/000685 ngày 25/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nay chị Phan Thị Th được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã Hương Phú, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thước